

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Ngoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Huỳnh Văn Thanh.

2/ Ông Mai Huy Mân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 44/TB-TA ngày 18/10/2021, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp TH, xã TN, huyện VL, tỉnh VL; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn X và bà Trần Thị Bé B; có vợ tên Hồ Thị Gia Băng, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: từ ngày 16/3/2021 đến ngày 19/3/2021; tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến ngày 01/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 10/9/2021 bị bắt và tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2/ Họ và tên: **Đoàn Ngọc Gia B**, sinh ngày 07/01/2003 tại xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp 2, xã Mỹ TB, huyện C L, tỉnh TG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc L (đã chết) và bà Mai Thị Ch; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 30/6/2020 bị Trưởng công an xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lay xử phạt hành chính số tiền

625.000 đồng về hành vi vi phạm giao thông đường bộ, đã nộp phạt ngày 21/7/2020; bị bắt tạm giam: từ ngày 10/4/2021 đến ngày 01/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 21/9/2021 bị bắt và tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đoàn Ngọc Gia B:* Bà Mai Thị Ch, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp 2, xã Mỹ TB, huyện C L, tỉnh TG; nghề nghiệp: Làm ruộng; là mẹ ruột của bị cáo. (Có mặt)

3/ Họ và tên: **Trần Thanh N**, sinh năm 1981 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp 5, xã TL, huyện CL, tỉnh TG; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U và bà Nguyễn Thị P; có vợ tên Huỳnh Thị H và 01 người con sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: không, bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Ông Lưu Thế H, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp 5, xã MTB, huyện C L, tỉnh TG. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp 4, xã MTB, huyện C L, tỉnh TG. (Có mặt).

2. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp 4, xã MTB, huyện C L, tỉnh TG. (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 19/7/2020, các bị cáo Huỳnh Văn H và Đoàn Ngọc Gia B đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 mô tua hiệu VINA PUMP (Tân Hoàn Cầu) loại 3 HP trị giá 2.745.000 đồng của ông Lưu Thế H. Sau khi lấy trộm mô tua Hiếu và Bảo đem đến bán cho Trần Thanh N, mặc dù biết rõ mô tua do Hiếu và Bảo trộm cắp mang đến bán nhưng Ngoan vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô biển số 63X8-8136 do Đặng Văn T đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 mô tua hiệu VINA PUMP (Tân Hoàn Cầu) loại 3HP và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím do Trần Thanh N tự nguyện giao nộp.

+ 01 dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng inox và 01 đôi dép lười màu vàng đen của Huỳnh Văn H rớt lại hiện trường.

+ 01 cây ti phuộc xe màu trắng; 01 bình gas mini hiệu Namilux 2S.

Đôi với 01 lưỡi kéo bằng kim loại, 01 cây kềm, 01 cây mở khóa vòng, 01 đầu khò sau khi lấy trộm Hiếu đã làm rớt mất trên đường đem mô tua đi bán nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSHCL ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Huỳnh Văn H, Đoàn Ngọc Gia B về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Trần Thanh N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H mức án tù 15 đến 18 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc Gia B mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh N mức án tù 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng inox và 01 đôi dép lười màu vàng đen của Huỳnh Văn H rớt lại hiện trường, 01 cây ti phuộc xe màu trắng; 01 bình gas mini hiệu Namilux 2S; Tịch thu súng công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím của bị cáo Trần Thanh N; Trả lại cho ông Đặng Văn T 01 xe mô tô biển số 63X8-8136 do Đặng Văn T đứng tên chủ sở hữu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 00 giờ ngày 19/7/2020, do Hiếu biết tại vườn của ông Lưu Thế H có mô tua bơm nước để trong thùng gạch, không người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp mô tua. Hiếu chuẩn bị 01 cây kèm, 01 cây mở khóa vòng sắt giấu trong người, rồi hỏi mượn xe mô tô biển số 63X8-8136 của Đặng Văn Đ, sau đó rủ Bảo cùng đi trộm thì Bảo đồng ý và điều khiển xe mô tô 63X8-8136 chở Hiếu ngồi phía sau đi đến phần đất vườn của ông Hiền. Đến nơi, Bảo đứng bên ngoài canh đường, còn Hiếu một mình đi vào vị trí thùng gạch chứa mô tua, Hiếu dùng dụng cụ mang theo sẵn để vặn mở lấy trộm mô tua hiệu VINA PUMP (Tân Hoàn Cầu) loại 3HP, do mô tua được đặt trong thùng xây gạch, bắt cố định với thanh sắt bên dưới nền đất nên Hiếu không lấy được. Sau đó, Hiếu cùng Bảo quay về nhà lấy thêm các dụng cụ, gồm: 01 đầu khò, 01 bình gas mini hiệu Namilux 2S, 01 cây ti phuộc xe màu trắng, 01 cây dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, 01 lưới kéo bằng kim loại, rồi quay lại lấy trộm mô tua, Hiếu tiếp tục đi vào vị trí mô tua, sử dụng cây ti phuộc xe cạy phá mô tua rồi khỏi các thanh sắt cố định dưới nền đất, rồi lấy bình gas, đầu khò đốt ống nhựa bắt vào mô tua, mất khoảng 30 phút thì Hiếu lấy được mô tua và kêu Bảo vào cùng khiêng mô tua để lên phía sau xe mô tô biển số 63X8-8136.

Sau khi lấy trộm được mô tua, Hiếu sử dụng điện thoại gọi cho Trần Thanh N để trao đổi bán mô tua thì Ngoan đồng ý mua và chỉ đường cho Hiếu chở Bảo đem mô tua vừa trộm được đến nhà Ngoan. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, Hiếu và Bảo đem mô tua đến nhà Ngoan, khi đến nơi, do sau khi lấy trộm mô tua Hiếu và Bảo dính nhiều bùn đất và bị ướt quần áo nên Ngoan chỉ Hiếu và Bảo ra phía sau nhà rửa tay chân, mặc dù Ngoan nhìn thấy ống nhựa gắn trong mô tua có vết cháy nám đen, biết rõ mô tua do Hiếu, Bảo trộm cắp mang đến bán nhưng Ngoan vẫn đồng ý mua với số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán mô tua Hiếu và Bảo mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến sáng ngày 19/7/2020, ông Lưu Thế H phát hiện bị mất mô tua nên trình báo Công an phát hiện thu giữ mô tua hiệu VINA PUMP (Tân Hoàn Cầu) loại 3HP tại nhà Trần Thanh N.

Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án; giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.745.000 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn H, Đoàn Ngọc Gia B đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Trần Thanh N biết rõ tài sản do Hiếu và Bảo trộm cắp mà có nhưng vẫn tiêu thụ nên đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173; và khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, trực tiếp gây hậu quả về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật, do vậy cần phải xử phạt mỗi bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo thì cần được xác định như sau:

[3.1] Bị cáo Huỳnh Văn H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại nên phải chịu mức hình phạt cao hơn sơ với bị cáo Bảo.

[3.2] Bị cáo Đoàn Ngọc Gia B khi phạm tội dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế do vậy mức hình phạt được áp dụng cao nhất không quá  $\frac{3}{4}$  mức hình phạt mà điều luật quy định.

[3.3] Bị cáo Trần Thanh N là người đã thành niên và biết rõ tài sản do các bị cáo Hiếu, Bảo trộm cắp mà có, nhưng vì ham rẻ tiền nên mua để sử dụng nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được Hội đồng xử xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bảo, Ngoan không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Hiếu xúi giục bị cáo Bảo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với xe mô tô 63X8- 8136 do ông Đặng Văn T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, xét thấy việc anh Đặng Văn Đ (con của ông Thượng) cho các bị cáo Hiếu, Bảo mượn xe ông Thượng, anh Đặc không biết các bị cáo đi trộm cắp tài sản nên trả lại xe cho ông Thượng sử dụng. Đồng thời, cũng không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông Thượng và anh Đặc trong vụ án.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím do bị cáo Trần Thanh N tự nguyện giao nộp, tại phiên tòa bị cáo khai sử dụng chiếc điện thoại này làm phương tiện liên lạc với bị cáo Hiếu để mua mô tua do Hiếu trộm cắp được mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7.3] Đối với 01 dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng inox và 01 đôi dép lười màu vàng đen của Huỳnh Văn H rút lại hiện trường, 01 cây ti phuộc xe màu trắng; 01 bình gas mini hiệu Namilux 2S xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: - Bị cáo Huỳnh Văn H, Đoàn Ngọc Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bị cáo Trần Thanh N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn H 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2021 được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến ngày 01/9/2021.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc Gia B 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2021 được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 10/4/2021 đến ngày 01/9/2021

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh N 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím của bị cáo Trần Thanh N.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng inox và 01 đôi dép lười màu vàng đen của Huỳnh Văn H rút lại hiện trường, 01 cây ti phuộc xe màu trắng; 01 bình gas mini hiệu Namilux 2S.

3.3. Trả lại cho ông Đặng Văn T 01 xe mô tô biển số 63X8 - 8136 do Đặng Văn T đứng tên chủ sở hữu.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo (Đoàn Ngọc Gia B); Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- CAND huyện Cai Lậy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thành Ngoan**